

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOẢI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN MUỐI VÀ THƯƠNG MẠI

NAM ĐỊNH THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Theo Quyết định số 3372/QĐ-BNN-QLDN ngày 31/7/2014 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp của Tổng công ty Lương thực miền Bắc giai đoạn 2014-2015)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:



TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC

Trụ sở chính: Số 6 Ngô Quyền – Hoàn Kiếm – Hà Nội
Điện thoại: 04. 3926 4466 Fax: 04. 3926 4477
Website: www.vinafood1.com.vn



CÔNG TY CỔ PHẦN MUỐI VÀ THƯƠNG MẠI NAM ĐỊNH

Trụ sở chính: Số 363, đường Trần Nhân Tông, phường Trần Hưng Đạo, TP Nam Định, tỉnh Nam Định.
Điện thoại: 0350.3848 574 Fax: 0350.3848 574



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: 306 Bà Triệu - Hai Bà Trưng - Hà Nội
Điện thoại: 04. 3556 2875 Fax: 04. 3556 2874
Website: www.vietinbanksc.com.vn

PHU TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Phạm Hoàng Hải
Điện thoại: 04. 3935 1570

Hà Nội - 2015

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN MUỐI VÀ THƯƠNG MẠI NAM ĐỊNH THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Theo Quyết định số 3372/QĐ-BNN-QLDN ngày 31/7/2014 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp của Tổng công ty Lương thực miền Bắc giai đoạn 2014-2015)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:



TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC

Trụ sở chính: Số 6 Ngô Quyền – Hoàn Kiếm – Hà Nội
Điện thoại: 04. 3926 4466 Fax: 04. 3926 4477
Website: www.vinafood1.com.vn



CÔNG TY CỔ PHẦN MUỐI VÀ THƯƠNG MẠI NAM ĐỊNH

Trụ sở chính: Số 363, đường Trần Nhân Tông, phường Trần Hưng Đạo, TP Nam Định, tỉnh Nam Định.
Điện thoại: 0350.3848 574 Fax: 0350.3848 574



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: 306 Bà Triệu - Hai Bà Trưng - Hà Nội
Điện thoại: 04. 3556 2875 Fax: 04. 3556 2874
Website: www.vietinbanksc.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Phạm Hoàng Hải
Điện thoại: 04. 3935 1570

Hà Nội - 2015



TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0100102608 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 07/10/2014)

THOÁI VỐN ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN MUỐI VÀ THƯƠNG MẠI NAM ĐỊNH THÔNG QUA ĐẦU GIÁ

- Tổng Công ty Lương thực miền Bắc thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg;
- Căn cứ Quyết định số 3372/QĐ-BNN ngày 31/07/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thoái vốn đầu tư của Nhà nước tại các đơn vị thành viên của Tổng Công ty Lương thực miền Bắc;
- Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 04/03/2015 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Lương thực miền Bắc về việc thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg;
- Điều kiện thoái vốn: Theo Khoản 2 Điều 8 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ.
- Hình thức thoái vốn: Theo Khoản 1 Điều 8 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phần
Giá khởi điểm thoái:	10.000 đồng/cổ phần
Tổng số CP thoái vốn:	32.208 cổ phần
Tổng giá trị thoái vốn:	322.080.000 đồng
Tổ chức kiểm toán:	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội (CPA Hà Nội) Địa chỉ: Số 3, ngõ 1295, Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội. Điện thoại: 04. 3974 5080 Fax: 04.3974 5083 Website: www.cpahanoi.com

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	5
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn – Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc	5
2. Tổ chức tư vấn – Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam	5
II. CÁC KHÁI NIỆM	6
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	7
1.1. Thông tin chung	7
1.2. Quá trình hình thành phát triển của Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc	7
1.3. Ngành nghề kinh doanh	11
1.4. Sản phẩm/dịch vụ.....	13
2. Môi quan hệ với Công ty có cổ phiếu được thoái vốn.....	14
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.....	14
4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/ cổ phiếu đang sở hữu	14
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CTCP MUỐI VÀ THƯƠNG MẠI NAM ĐỊNH	15
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	15
1.1. Giới thiệu về Công ty có cổ phiếu được thoái vốn	15
1.2. Quá trình hình thành và phát triển.....	15
1.3. Ngành nghề kinh doanh	16
2. Cơ cấu tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	17
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	25
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	25
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	27
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty có cổ phiếu được thoái vốn	27
7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty có cổ phiếu được thoái vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn	28

MỤC LỤC

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....	29
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN	31
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN	31
IX. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY	31

NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn – Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc

Ông Trần Xuân Chính – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo Giấy Ủy quyền số 108/UQ-TCTLTMB-TCKT ngày 12/11/2014 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Lương thực miền Bắc)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn – Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam

Ông Nguyễn Minh Giang – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo giấy Ủy quyền số 17/UQ-CKCT ngày 10/06/2015 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Ngân hàng Công thương).

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ thoái vốn do Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định và Tổng Công ty Lương thực miền Bắc cung cấp.

CÁC KHÁI NIỆM

II. CÁC KHÁI NIỆM

- Công ty có cổ phiếu được thoái vốn : Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định
- Tổ chức thực hiện thoái vốn : Tổng Công ty Lương thực miền Bắc
- Tổ chức tư vấn : CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- VietinBankSc : CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- TTCK : Thị trường chứng khoán
- UBCKNN : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- UBND : Ủy ban Nhân dân
- TTLKCK : Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
- Thuế TNDN : Thuế thu nhập doanh nghiệp
- BCTC : Báo cáo tài chính
- DTT : Doanh thu thuần
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- CMND : Chứng minh thư nhân dân
- ĐKKD : Đăng ký kinh doanh
- ĐKDN : Đăng ký doanh nghiệp
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- CBCNV : Cán bộ công nhân viên
- HĐKD : Hoạt động kinh doanh

GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

- Tên tổ chức thực hiện thoái vốn: **Tổng Công ty Lương thực miền Bắc**
- Tên tiếng anh: Vietnam Northern Food Corporation
- Tên viết tắt: VINAFOOD1
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 6 Ngô Quyền – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội.
- Điện thoại: 04. 3926 4466
- Fax: 04. 3926 4477
- Website: www.vinafood1.com.vn
- Giấy chứng nhận ĐKDN số 0100102608 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 07/10/2014).
- Vốn điều lệ hiện tại: 4.359.390.000.000 đồng (*Bốn nghìn ba trăm năm chín tỷ, ba trăm chín mươi triệu đồng*).

1.2. Quá trình hình thành phát triển của Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc

Dấu ấn đậm nét nhất của thời kỳ 1995-2010 là sự chuyển mình của Đất nước, từ cơ chế quản lý tập trung quan liêu, bao cấp sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Quá trình này, thực tế đã manh nha từ trước đó một số năm, với chủ trương ĐỔI MỚI của Đảng, từ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI. Ngành lương thực cũng vật vã trước nhu cầu "tồn tại hay không tồn tại", trước yêu cầu cung cấp gạo không chỉ một giá duy nhất mà là nhiều giá theo thị trường, theo nhu cầu khách hàng, theo tiêu chuẩn chất lượng gạo v.v... Năm 1995, cùng với việc hợp nhất một số bộ thành Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chính phủ đã quyết định thành lập hai Tổng công ty Lương thực Miền Bắc và miền Nam. Do đặc thù vị trí địa - chính trị của vùng, miền, với Tổng công ty lương thực Miền Bắc, vấn đề đảm bảo và giữ vững an ninh lương thực quốc gia, luôn được chú trọng, quan tâm đặc biệt.

Tổng công ty Lương thực Miền Bắc là doanh nghiệp nhà nước hạng đặc biệt được thành lập theo Quyết định số 312/TTg ngày 24/5/1995 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở tổ chức lại các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Lương thực Trung ương I và các doanh nghiệp Lương thực thuộc các tỉnh từ Thừa Thiên - Huế trở ra.

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 46/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 1995 phê chuẩn Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Theo các văn bản trên, Tổng công ty có nhiệm vụ quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh các mặt hàng lương thực, nông sản và chịu trách nhiệm trước Chính phủ trong việc đảm bảo an ninh lương thực quốc gia.

GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN

Hiện nay, Tổng công ty có 30 công ty con; 13 đơn vị là công ty liên kết trong đó có 03 liên doanh với nước ngoài. Địa bàn hoạt động của Tổng công ty từ Thừa Thiên Huế trở ra phía Bắc, ngoài ra, Công ty mẹ Tổng công ty Lương thực Miền Bắc có 7 đơn vị thành viên và phụ thuộc hoạt động tại khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long.

Kể từ khi thành lập đến nay, Tổng công ty luôn hoạt động ổn định, sản xuất kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước. Khi thành lập, vốn chủ sở hữu của Tổng công ty chưa tới 200 tỷ đồng, trong đó lỗ và công nợ khó đòi gần 100 tỷ đồng. Sau 19 năm Tổng công ty đã bổ sung vốn bằng nguồn lợi nhuận sau thuế, đưa tổng số vốn chủ sở hữu và các quỹ dự phòng tăng hơn 33 lần so với thời điểm mới thành lập. Các chỉ tiêu chính về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, thu nhập bình quân của người lao động... đều có sự tăng trưởng ổn định, vững chắc qua từng năm; tình hình tài chính của Tổng công ty lành mạnh, không có nợ đọng, nợ xấu.

Cơ sở vật chất - kỹ thuật của Tổng công ty không ngừng được cải thiện, việc đầu tư kho tàng, cơ sở xây xát chế biến không chỉ trên địa bàn Miền Bắc mà còn vươn đến các tỉnh vừa lúa Đồng bằng sông Cửu Long, thiết thực tiêu thụ lương thực hàng hóa cho nông dân, góp phần thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển.

Nếu như trong quá khứ, Ngành lương thực đã “phù sồng” hệ thống kho tàng, cửa hàng bán lương thực đến mọi vùng, miền của đất nước, thì thể hệ hiện nay ở Tổng công ty Lương thực Miền Bắc đã kế thừa, phát triển có chọn lọc để nâng hoạt động phân phối - bán lẻ lương thực - thực phẩm lên một vị thế mới.

Bên cạnh đó, thực hiện chủ trương xóa đói, giảm nghèo nhanh và bền vững của Đảng, Chính phủ; nhiều năm qua Tổng công ty lương thực Miền Bắc đã có những đóng góp thiết thực vào các chính sách an sinh xã hội, qua các công trình xây dựng trường học, xóa nhà tạm... để vừa cải thiện đời sống, nâng cao dân trí ở những vùng đặc biệt khó khăn và cũng là thể hiện văn hóa Doanh nghiệp trong kinh doanh - phục vụ.

Việc sắp xếp, củng cố, kiện toàn tổ chức; bố trí lại đội ngũ cán bộ lãnh đạo - quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động của Doanh nghiệp theo các Nghị quyết của Đảng, được quán triệt và thực hiện nghiêm túc ở Tổng công ty. Trong gần 10 năm lại đây, Tổng công ty đã tích cực và chủ động chuyển đổi tổ chức theo hướng đa dạng hóa hình thức sở hữu và quản lý; công tác quy hoạch, bồi dưỡng, tuyển dụng, bố trí sử dụng cán bộ được coi trọng; do đó theo thời gian các thể hệ lãnh đạo - quản lý Tổng công ty và các đơn vị cơ sở lần lượt được thay thế, song sự chuyển giao không có sự xáo trộn, nội bộ giữ được ổn định, đoàn kết, thống nhất cao từ trên xuống dưới...

Những kết quả tích cực trong các mặt hoạt động của Tổng công ty đã được Đảng, Nhà nước và các tầng lớp nhân dân biểu dương, ghi nhận. Do chưa có điều kiện để thống kê đối với toàn Ngành, chỉ tính riêng ở phạm vi Tổng công ty Lương thực Miền Bắc, trong chặng đường phấn đấu, trưởng thành của 19 năm qua, nhiều tập thể và các nhân đã được tặng các phần thưởng cao quý của Nhà nước, Chính phủ.

GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN

Từ năm 1995 đến nay, tập thể CBCNV - lao động Tổng công ty đã lần lượt được nhận Huân chương lao động hạng Ba, hạng Nhì, hạng Nhất, Huân chương Độc lập hạng Ba và gần đây vinh dự được đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhì của Nhà nước trao tặng.

Về cá nhân, một đồng chí được tuyên dương Anh hùng lao động thời kỳ Đổi mới, 4 đồng chí đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua toàn quốc; nhiều đồng chí được tôn vinh là Doanh nhân tiêu biểu, xuất sắc qua các năm. Hàng trăm lượt CBCNV - lao động Tổng công ty được tặng thưởng Huân chương lao động các hạng, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và nhiều phần thưởng cao quý của các Bộ, Ngành, các địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội v.v...

Hiện nay, Tổng công ty có 30 Công ty con và 7 đơn vị trực thuộc trải rộng khắp các khu vực trên cả nước.

CÁC CÔNG TY CON BAO GỒM:

1. Công ty cổ phần Phân phối Bán lẻ VNF1
2. Công ty cổ phần XNK Lương thực Thực phẩm Hà Nội
3. Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà
4. Công ty TNHH Một thành viên Lương thực Lương Yên
5. Công ty TNHH Một thành viên Muối Việt Nam
6. Công ty cổ phần Lương thực Hà Sơn Bình
7. Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Vĩnh Phúc
8. Công ty cổ phần Lương thực Đông Bắc
9. Công ty cổ phần Lương thực Hưng Yên
10. Công ty cổ phần Vinafood1 Hải Dương
11. Công ty cổ phần Lương thực Hà Bắc
12. Công ty cổ phần Vinafood1 Điện Biên
13. Công ty cổ phần Lương thực Sơn La
14. Công ty cổ phần Lương thực Hà Giang
15. Công ty cổ phần Lương thực Tuyên Quang
16. Công ty cổ phần Lương thực Thái Nguyên
17. Công ty cổ phần Lương thực Cao Lạng
18. Công ty cổ phần Lương thực và thương mại Phú Thọ
19. Công ty cổ phần Lương thực Lào Cai
20. Công ty cổ phần Lương thực Yên Bái
21. Công ty cổ phần Lương thực Hà Nam
22. Công ty cổ phần Lương thực Ninh Bình
23. Công ty cổ phần Lương thực Nam Định
24. Công ty cổ phần Lương thực Sông Hồng

GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN

25. Công ty cổ phần Lương thực Thanh Hóa
26. Công ty cổ phần Lương thực Thanh Nghệ Tĩnh
27. Công ty cổ phần Lương thực Hà Tĩnh
28. Công ty cổ phần Lương thực Bình Trị Thiên
29. Công ty cổ phần Muối và Thương mại Hà Tĩnh
30. Công ty TNHH Lương thực Phương Đông

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BAO GỒM:

1. Chi nhánh Tổng công ty Lương thực Miền Bắc
2. Công ty Bột mỳ Vinafood1
3. Tổng công ty Lương thực Miền Bắc - Chi nhánh Tây Bắc
4. Chi nhánh Chế biến và Xuất khẩu Lương thực Đồng Tháp
5. Tổng công ty Lương thực Miền Bắc - Chi nhánh Cái Sắn, An Giang
6. Tổng công ty Lương thực Miền Bắc - Chi nhánh Sa Đéc
7. Tổng công ty Lương thực Miền Bắc - Chi nhánh Sa Đéc 2

GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN

1.3. Ngành nghề kinh doanh

Theo giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100102608 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 07/10/2014, ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty Lương thực miền Bắc bao gồm:

- + Tái chế phế liệu (Chi tiết: Sản xuất trấu ép viên và trấu ép ván);
- + Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Chi tiết: Thu mua, bảo quản, bán buôn, dự trữ, lưu thông lương thực, nông sản, thực hiện bình ổn giá, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia; Xuất nhập khẩu lương thực, nông sản; Nhập khẩu ngô, lúa mỳ, bột mỳ và các mặt hàng tiêu dùng Việt Nam chưa có khả năng sản xuất đủ; Sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu các loại nguyên liệu, thành phẩm thức ăn chăn nuôi gia súc);
- + Bán buôn gạo (Chi tiết: Thu mua, bảo quản, bán buôn, dự trữ, lưu thông lương thực thực hiện bình ổn giá, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia);
- + Xay xát và sản xuất bột thô (Chi tiết: Chế biến lương thực, nông sản);
- + Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ lương thực thực hiện bình ổn giá, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia);
- + Bán buôn thực phẩm (Chi tiết: Bán buôn dự trữ, lưu thông thực phẩm thực hiện bình ổn giá, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, Kinh doanh, xuất nhập khẩu muối);
- + Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm thực hiện bình ổn giá, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia);
- + Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (Chi tiết: Thu mua, bảo quản, chế biến thực phẩm, thực hiện bình ổn giá, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia);
- + Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp (Chi tiết: Xuất nhập khẩu và cung ứng các loại vật tư thiết bị chuyên dùng cho sản xuất kinh doanh của ngành lương thực, thực phẩm);
- + Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng nông sản, vật tư nông nghiệp, phân bón và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu khác; Kinh doanh hóa chất làm muối);
- + Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (Chi tiết: Sản xuất các loại nguyên liệu, thành phẩm thức ăn chăn nuôi gia súc);
- + Khai thác muối (Chi tiết: Sản xuất muối);
- + Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Tư vấn đầu tư);

GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN

- + Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Chi tiết: Xây lắp phát triển ngành muối; Xây dựng công trình chuyên ngành muối biển; Xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng giao thông, thủy lợi);
- + Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (Chi tiết: Lắp đặt thiết bị công trình chuyên ngành sản xuất muối và công trình chế biến thực phẩm khác);
- + Nuôi trồng thủy sản nội địa (Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản và các hoạt động dịch vụ khác liên quan);
- + Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất chế biến các loại bánh, kẹo; Sản xuất muối);
- + Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Chi tiết: Nhập khẩu vật tư, nguyên liệu, máy móc thiết bị phương tiện vận chuyển);
- + Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Chi tiết: Nhập khẩu vật liệu xây dựng, hàng tiêu dùng phục vụ cho sản xuất kinh doanh);
- + Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng);
- + Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Chi tiết: Tran trí nội ngoại thất công trình);
- + Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu các loại nguyên liệu, vật liệu nhựa);
- + Sản xuất các sản phẩm từ plastic (Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu các sản phẩm từ nhựa);
- + Cửa, xè, bảo gỗ và bảo quản gỗ (Chi tiết: Chế biến gỗ);
- + Sản xuất các sản phẩm khác từ gỗ; Sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện (Chi tiết: Sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa);
- + Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa mỹ phẩm);
- + Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Chi tiết: Bán buôn xăng dầu, khí đốt);
- + Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Chi tiết: Kinh doanh khách sạn; Dịch vụ khách sạn);
- + Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Chi tiết: Kinh doanh ăn uống, giải khát);
- + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ (Chi tiết: Kinh doanh bến bãi xe khách và các phụ trợ kèm theo; Dịch vụ trông, giữ xe đạp, xe máy, phương tiện vận tải);
- + Vận tải hành khách đường bộ khác (Chi tiết: Vận tải hành khách, Dịch vụ vận tải);

GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN

- + Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Chi tiết: Vận tải hàng hóa);
- + Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Kinh doanh bất động sản);
- + Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Chi tiết: Cho thuê tài sản: nhà, kho, văn phòng (trong và ngoài nước));
- + Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (Chi tiết: Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện vận tải, xe cơ giới, vệ sinh xe, rửa xe);
- + Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy (Chi tiết: Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện xe máy, vệ sinh xe, rửa xe);
- + Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Chi tiết: Dịch vụ trông, giữ hàng hóa);
- + Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Dịch vụ vui chơi giải trí văn hóa thể thao);
- + Đại lý du lịch (Chi tiết: Dịch vụ du lịch (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)).

1.4. Sản phẩm/dịch vụ

➤ Sản phẩm/dịch vụ chính của Tổng Công ty Lương thực miền Bắc :

- Thu mua, bảo quản chế biến, bán buôn, bán lẻ, dự trữ lưu thông lương thực, nông sản, thực phẩm, thực hiện bình ổn giá, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia Xuất, nhập khẩu lương thực, nông sản vật tư nông nghiệp, phân bón và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu khác. Nhập khẩu ngô, lúa mỳ, bột mỳ. Sản xuất, kinh doanh xuất và nhập khẩu các loại nguyên liệu, thực phẩm thức ăn chăn nuôi gia súc.
- Thu mua, bảo quản chế biến, bán buôn, bán lẻ, dự trữ lưu thông lương thực, nông sản, thực phẩm, thực hiện bình ổn giá, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia Xuất, nhập khẩu lương thực, nông sản vật tư nông nghiệp, phân bón và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu khác. Nhập khẩu ngô, lúa mỳ, bột mỳ. Sản xuất, kinh doanh xuất và nhập khẩu các loại nguyên liệu, thực phẩm thức ăn chăn nuôi gia súc. Cung ứng các loại vật tư thiết bị chuyên dùng cho sản xuất, kinh doanh của lương thực thực phẩm.
- Sản xuất và kinh doanh xuất, nhập khẩu muối. Kinh doanh hóa chất làm muối. Tư vấn đầu tư, xây lắp phát triển ngành muối. Xây dựng công trình chuyên ngành muối biển. Lắp đặt thiết bị công trình chuyên ngành sản xuất muối với công trình chế biến thực phẩm khác.

GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN

- Nuôi trồng thủy sản và các hoạt động dịch vụ liên quan. Sản xuất chế biến các loại bánh, kẹo. Nhập khẩu vật tư nguyên liệu, máy móc thiết bị, phương tiện vận chuyên, vật liệu xây dựng, hàng tiêu dùng cho sản xuất, kinh doanh. Thiết kế và xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng.
- Sản xuất, kinh doanh và xuất, nhập các loại nguyên liệu, vật liệu nhựa và các sản phẩm từ nhựa chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa. Kinh doanh và xuất, nhập khẩu hàng hóa mỹ phẩm, bán buôn, bán lẻ và đại lý xăng dầu, chất đốt.
- Kinh doanh khách sạn, ăn uống giải khát bến bãi xe khách, cho thuê tài sản, nhà kho văn phòng. Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện vận tải, xe cơ giới, hàng hóa, vui chơi, giải trí, văn hóa thể thao, du lịch.

2. Mọi quan hệ với Công ty có cổ phiếu được thoái vốn

Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định (tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn) là Công ty liên kết của Tổng Công ty Lương thực miền Bắc (tổ chức thực hiện thoái vốn).

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

- Số lượng cổ phiếu Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định mà Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc nắm giữ tại thời điểm 15/12/2014: 32.208 cổ phiếu.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định mà Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc thoái vốn/ Tổng số lượng cổ phiếu Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định đang lưu hành tại thời điểm hiện tại: 10,74%.

4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/ cổ phiếu đang sở hữu

- Tỷ lệ Số lượng cổ phiếu Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc thoái vốn/ Số lượng cổ phiếu Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc đang sở hữu tại Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định tại thời điểm hiện tại: 100%.

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOẢI VỐN

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CTCP MUỐI VÀ THƯƠNG MẠI NAM ĐỊNH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu về Công ty cổ phiếu được thoái vốn

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN MUỐI VÀ THƯƠNG MẠI NAM ĐỊNH**
- Tên tiếng anh: Nam Dinh Trading and Salt Joint Stock Company
- Tên giao dịch viết tắt: NSC
- Logo:



- Trụ sở chính: Số 363, đường Trần Nhân Tông, phường Trần Hưng Đạo, TP Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Điện thoại: 0350.3848 574 Fax: 0350.3848 574
- Giấy ĐKDN: Số 0600289150 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 01/01/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 21/05/2014.
- Mã số thuế: 0600289150
- Vốn điều lệ: 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng)
- Số cổ phần đang lưu hành: 300.000 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Vốn điều lệ Công ty tại thời điểm 20/04/2015 là: 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng).

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân là chi nhánh bao bì sáp nhập Công ty muối I Nam Định thành Công ty muối Nam Định, Công ty muối Nam Định là một đơn vị trực thuộc của Tổng Công ty muối- Bộ Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn. Được thành lập theo quyết định số 2962 QĐ- BNN/ TCCB ngày 29/06/2000, giấy phép kinh doanh số 11838 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 16/07/2001. Công ty sản xuất mặt hàng thiết yếu là Muối.

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

Trong bối cảnh đất nước phát triển nhanh, đẩy mạnh quá trình Công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập Kinh tế Quốc tế, sự chuyển mình mau lẹ của nền kinh tế. Hoà nhập vào xu thế chung của đất nước, Công ty đã và đang tiến hành đổi mới về thể chế, chính sách, hướng tới tăng cường SXKD, xây dựng và định hướng chính sách tốt hơn nhằm mang lại hiệu quả cao cho hoạt động SXKD. Xây dựng một Công ty có tiềm lực tài chính tốt, công nghệ cao, sản phẩm sản xuất ra đủ sức cạnh tranh trên thương trường.

Hình thức sở hữu vốn : Công ty CP muối và thương mại Nam Định là DN được chuyển đổi từ DN Nhà nước sang Công ty Cổ phần và chính thức hoạt động theo mô hình Công ty CP từ ngày 01/01/2008. Hình thức sở hữu vốn là cổ đông đóng góp.

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Sản xuất, thu mua, chế biến và tiêu thụ muối, sản phẩm sau muối, xuất nhập khẩu muối, chuyên giao công nghệ cho diêm dân sản xuất muối, tư vấn lập dự án có vốn Nhà nước cấp đầu tư cơ sở hạ tầng cho diêm dân.

Ngoài ra, Công ty còn kinh doanh lĩnh vực dịch vụ vận tải hàng hoá bằng đường bộ, đường sông, đường biển nội địa và quốc tế.

Công ty CP muối và thương mại Nam Định là một đơn vị hạch toán độc lập, tự chủ về mặt tài chính, có tư cách pháp nhân để đứng ra ký kết các hợp đồng kinh tế, có tài khoản mở tại Ngân hàng Công thương Nam Định và được sử dụng con dấu riêng theo qui định của Nhà nước.

1.3. Ngành nghề kinh doanh

Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKDN Số 0600289150 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 01/01/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 21/05/2014, các ngành nghề kinh doanh chính của Công ty như sau:

- Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất, chế biến muối, muối tinh chế, muối sạch, muối dinh dưỡng, muối iốt, các sản phẩm sau muối);
- Bán buôn thực phẩm (Chi tiết: Mua bán muối, muối tinh chế, muối sạch, muối dinh dưỡng, muối iốt, các sản phẩm muối);
- Sản xuất hóa chất cơ bản (Chi tiết: Sản xuất hóa chất cơ bản $MgCO_3$ (Magiê Cacbonat));
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương;
- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...);
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động (Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng);

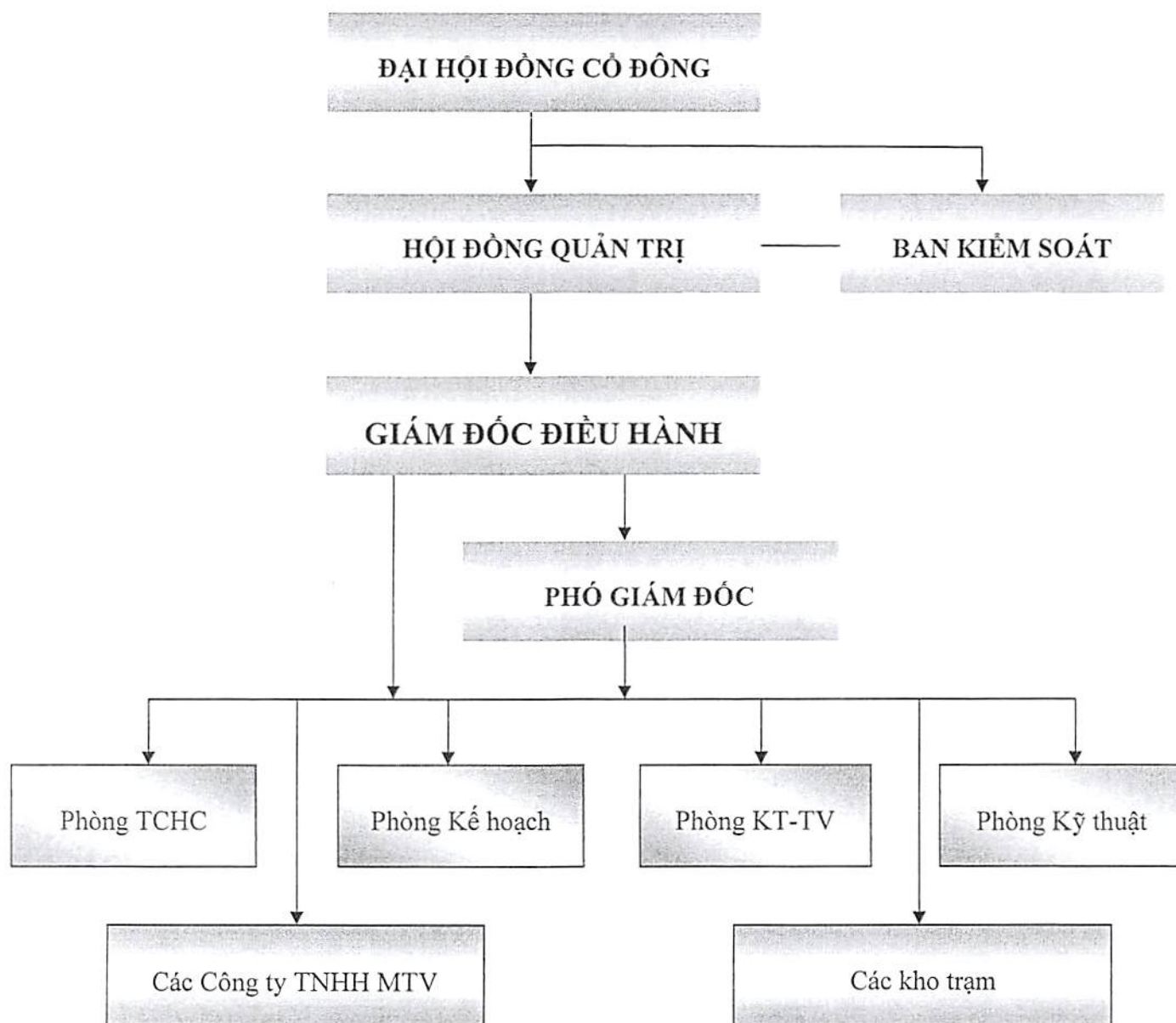
TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Dịch vụ du lịch sinh thái);
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Chi tiết: Cho thuê kho bãi);
- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Chuyển giao công nghệ cho diêm dân sản xuất muối, tư vấn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho các công trình phục vụ sản xuất và sinh hoạt của diêm dân);
- Bán buôn tổng hợp (Chi tiết: Mua bán các mặt hàng tiêu dùng);
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Mua bán vật tư, vật liệu phục vụ cho ngành muối).

2. Cơ cấu tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Tổ chức bộ máy của Công ty gồm có: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, 04 phòng nghiệp vụ và 02 Công ty TNHH Một thành viên trực thuộc Công ty. Sơ đồ cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty như sau:

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN



TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

▪ Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội gồm: Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường.

- Đại hội đồng cổ đông thành lập là Đại hội đầu tiên do cổ đông sáng lập tiến hành đại hội và có các nhiệm vụ như sau:
 - Xác định các thủ tục thành lập;
 - Kiểm tra tư cách các cổ đông;
 - Thảo luận thông qua điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
 - Thảo luận phương án hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần;
 - Bầu HĐQT;
 - Quyết định về tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty cổ phần.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên có các nhiệm vụ như sau:
 - Quyết định phương hướng, nhiệm vụ phát triển của Công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, dài hạn của Công ty;
 - Thảo luận thông qua báo cáo năm tài chính của Công ty;
 - Thông qua báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh hàng năm của Công ty;
 - Bầu, bãi miễn thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát;
 - Quyết định số lợi nhuận trích lập các quỹ, bổ sung vốn, mức cổ tức chia cho cổ đông;
 - Xác định và quy trách nhiệm về các thiệt hại xảy ra đối với Công ty trong SXKD;
 - Biểu quyết chấp thuận tăng hoặc giảm số vốn điều lệ, đối tượng mua cổ phiếu hoặc trái phiếu, Số lượng cổ phiếu, trái phiếu của từng đợt phát hành;
 - Quyết định chế độ phụ cấp cho thành viên HĐQT, xem xét xử lý sai phạm của HĐQT gây thiệt hại cho Công ty;
 - Xem xét quyết định giải pháp khắc phục các biến động lớn về tài chính của Công ty;
 - Quyết định gia hạn hoạt động hoặc giải thể Công ty;

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

- Quyết định đầu tư, mua hoặc bán số tài sản là máy móc thiết bị, vật kiến trúc có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty;
 - Bổ sung và sửa đổi điều lệ của Công ty cho phù hợp với từng thời điểm trên cơ sở các quy định và pháp luật của nhà nước hiện hành;
 - Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
 - Các quyền và nhiệm vụ khác quy định tại luật Doanh nghiệp và điều lệ của Công ty.
- o Đại hội đồng cổ đông bất thường được triệu tập theo đề nghị của một trong những trường hợp sau đây:
- Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
 - Xem xét giải quyết các vấn đề bất thường trong Công ty;
 - Xem xét xử lý các vấn đề tài chính và hoạt động kinh doanh bất thường trong Công ty;
 - Biểu quyết chấp nhận bổ sung hoặc giảm ngành nghề kinh doanh của Công ty khi cần thiết;
 - Quyết định những vấn đề tranh chấp tổ tụng nghiêm trọng và giải quyết các vấn đề khẩn cấp khác;
 - Sửa đổi, bổ sung điều lệ;
 - Số thành viên Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên theo quy định của Pháp luật;
 - Bầu bãi miễn các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát vì những lý do khẩn cấp;
 - Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đại diện cho 10% vốn điều lệ trở lên;
 - Theo yêu cầu của ít nhất 2/3 số thành viên HĐQT; trường hợp ban kiểm soát hoặc ít nhất 2/3 thành viên ban kiểm soát.
- **Hội đồng quản trị:**
- Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOẢI VỐN

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông quyết định: Tình hình hoạt động SXKD; kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm tài chính; Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm; Nhiệm vụ và kế hoạch SXKD kỳ tới; Dự kiến phân chia lợi nhuận, kiến nghị mức cổ tức được trả, thời hạn trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; Xử lý kỷ luật thành viên HĐQT; Phương án đầu tư, phương thức phát hành cổ phiếu, trái phiếu, phương án đầu tư liên doanh, liên kết, thành lập công ty con, huy động vốn, tăng vốn điều lệ, sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty; Chiến lược phát triển của Công ty; Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; Quyết định giá chào bán cổ phần hoặc trái phiếu của Công ty;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua bán tài sản là máy móc thiết bị, vật kiến trúc, hợp đồng vay vốn hoặc thuê tài chính để đầu tư thiết bị máy móc, hợp đồng vay vốn đầu tư mở rộng sản xuất của Công ty;
- Phê duyệt phương án trang bị cơ sở vật chất, đồ dùng phương tiện làm việc cho bộ máy gián tiếp của Công ty; duyệt các dự toán thiết kế quyết toán các công trình đầu tư đã thông qua Đại hội đồng cổ đông;
- Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy, quy chế tuyển dụng lao động, quỹ lương của Công ty; Quyết định mức lương và các lợi ích khác của các cán bộ quản lý; Quyết định lương và phụ cấp nếu có đối với người lao động trong Công ty, nâng bậc lương, kỷ luật, chấm dứt HĐLĐ theo quy định của pháp luật và quy chế do HĐQT ban hành;
- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng, các trưởng phòng, phó phòng của Công ty; Quyết định xử lý kỷ luật các chức danh này khi có sai phạm gây thiệt hại cho Công ty;
- Xem xét việc thừa kế chuyển nhượng các cổ phần;
- Ban hành và giám sát thực hiện các định mức tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật, mức thu tài chính, quy chế quản lý, quy chế khoán quả và điều hành Công ty;
- Nghe báo cáo của giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT giao cho giám đốc thực hiện;

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

- HĐQT có quyền đình chỉ các quyết định của giám đốc nếu xét thấy trái luật, vi phạm điều lệ của Công ty; Xem xét và ủy quyền cho giám đốc khởi kiện các vụ án có liên quan đến quyền lợi và tài sản của Công ty;
- HĐQT phải bồi thường thiệt hại do những quyết định sai trái với luật pháp, điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông gây thiệt hại vật chất cho Công ty.

▪ Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi miễn (*theo phương thức bầu dồn phiếu*). Ban kiểm soát có những nhiệm vụ sau đây:

- Kiểm soát các hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty; Giám sát HĐQT và giám đốc trong việc chấp hành điều lệ Công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Pháp luật nhà nước, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh ghi chép sổ kế toán;
- Giám sát việc thanh lý tài sản, hoàn trả vốn hoặc tài sản cho các chủ nợ và cổ đông khi giải thể, phá sản, nhượng bán;
- Báo cáo trước đại hội đồng cổ đông về công việc kiểm soát tính chính xác trung thực, hợp pháp của các mặt SXKD của Công ty, ưu khuyết điểm trong quản lý điều hành của HĐQT, báo cáo thẩm tra quyết toán năm tài chính của Công ty;
- Kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, các bảng tổng kết năm tài chính của Công ty;
- Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Giám sát việc đưa vốn của Công ty vào các liên doanh, liên kết và kết quả thu được từ hoạt động này.

Ban kiểm soát có những quyền hạn cụ thể sau đây:

- Được quyền tham gia hội nghị thảo luận tại các phiên họp của HĐQT nhưng không được biểu quyết, có quyền đề nghị ghi ý kiến của mình vào biên bản phiên họp và được báo cáo trực tiếp trước đại hội đồng cổ đông;
- Có quyền yêu cầu mọi cổ đông, HĐQT, giám đốc, các cán bộ quản lý khác cung cấp tình hình số liệu, thông tin liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty trong khi thi hành nhiệm vụ;
- Trong trường hợp cần thiết có quyền yêu cầu HĐQT triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường;
- Trung thực thi hành chức trách giám sát của mình theo điều lệ Công ty và theo Pháp luật;

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

- Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về những sai phạm của mình trong quá trình thực hiện nhiệm vụ gây thiệt hại cho Công ty;
- Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát không được tiết lộ bí mật của Công ty.

▪ Giám đốc Công ty và bộ máy giúp việc:

Giám đốc điều hành do Chủ tịch HĐQT kiêm hoặc lựa chọn và bổ nhiệm trong số thành viên HĐQT hoặc thuê người khác. Nhiệm kỳ của Giám đốc theo bổ nhiệm của HĐQT. Giúp việc cho Giám đốc có 01 Phó Giám đốc và 01 Kế toán trưởng do Giám đốc đề nghị và HĐQT bổ nhiệm. Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm trước cơ quan nhà nước và các đối tác có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo ủy quyền của chủ tịch HĐQT và theo pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT. Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các giao dịch, quan hệ trong điều hành hoạt động của Công ty. Giám đốc điều hành có những quyền hạn và trách nhiệm chủ yếu sau đây:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty theo ủy quyền của chủ tịch HĐQT;
- Tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- Ký các văn bản báo cáo, hợp đồng, chứng từ của Công ty phù hợp với luật pháp và điều lệ của Công ty;
- Lựa chọn, đề nghị HĐQT bổ nhiệm, bãi miễn các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, trưởng các Chi nhánh, văn phòng đại diện, kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty;
- Ký kết thỏa ước lao động, hợp đồng lao động, tuyển dụng lao động theo ủy quyền của chủ tịch HĐQT;
- Chịu trách nhiệm trước HĐQT và Đại hội đồng cổ đông về những sai phạm nghiệp vụ gây nên tổn thất cho Công ty;
- Khi Giám đốc muốn từ chức phải có đơn trình bày HĐQT. Trong thời hạn 60 ngày từ ngày nhận được đơn HĐQT sẽ xem xét, quyết định;
- Giám đốc đương nhiên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau: Mất quyền công dân, vi phạm pháp luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Tiền lương và các chế độ khác của Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh khác do HĐQT quy định.

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHIẾU ĐƯỢC THOẢI VỐN

▪ Các phòng, ban chức năng:

➤ Phòng Tổ chức - Hành chính:

Phòng Tổ chức - Hành chính là phòng chuyên môn nghiệp vụ giúp giám đốc về công tác tổ chức lao động và công tác hành chính, quản lý, điều hành, phân công lao động và tổ chức lao động, phân phối tiền lương, thưởng, xây dựng kế hoạch làm việc cho toàn công ty, lưu trữ các công văn, giấy tờ, đảm nhiệm công tác y tế và bảo vệ an toàn.

➤ Phòng Kế hoạch:

Phòng Kế hoạch là phòng chuyên môn nghiệp vụ tham mưu cho giám đốc trong công việc ký kết hợp đồng, gia công sản xuất, làm việc với khách hàng, định mức tiêu hao vật liệu, lên kế hoạch xuất nhập hàng....

➤ Phòng Kế toán tài vụ:

Phòng Kế toán tài vụ là phòng chuyên môn nghiệp vụ tổ chức, chỉ đạo thực hiện toàn bộ công tác thống kê, thông tin kinh tế và hạch toán kinh tế, kiểm soát các khoản chi phí phát sinh theo đúng chế độ. Tổ chức ghi chép, phản ánh Tài sản, vật tư, tiền vốn, tình hình trích nộp các khoản quỹ, thanh toán đúng hạn, đúng quy định. Thực hiện kiểm kê tài sản đầu kỳ, kiểm tra kế toán nội bộ, kiểm soát việc thực hiện định mức lao động, tiền lương, thưởng, tiền lợi tức...và tất cả các khoản liên quan đến tiền.

➤ Phòng Kỹ thuật:

Phòng Kỹ thuật là phòng chuyên môn nghiệp vụ quản lý kỹ thuật công nghệ và cơ chế kiểm tra tay nghề, lập định mức kinh tế kỹ thuật. Nghiên cứu chế độ sản phẩm, làm mẫu chào hàng, quản lý tư liệu và thiết bị kỹ thuật.

❖ Mối quan hệ giữa các bộ phận quản lý trong Công ty:

➤ Các phòng tổ chức hành chính, kế toán tài vụ đều là bộ phận giúp việc cho Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty trong quản lý sản xuất, quản lý kỹ thuật, quản lý tài chính, quản lý lao động nên có mối quan hệ tương hỗ, qua lại, tạo điều kiện cho nhau thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của nhau để phục vụ cho công tác quản lý tốt hơn.

➤ Là bộ phận tham mưu cho lãnh đạo Công ty trên cơ sở thực hiện chức năng quản lý trên cơ sở tình hình số liệu thu thập được từ các phòng ban từ đó ra được những quyết định điều hành hợp lý hay không hợp lý trong công tác quản lý. Từ đó đề xuất những biện pháp để khắc phục, cải tiến, bổ sung quy chế nội quy, tăng cường trách nhiệm cho công nhân lao động. Các phòng ban phối hợp 1 cách nhịp nhàng, xây dựng quy định nhanh gọn thống nhất

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

xuất những biện pháp để khắc phục, cải tiến, bổ sung quy chế nội quy, tăng cường trách nhiệm cho công nhân lao động. Các phòng ban phối hợp 1 cách nhịp nhàng, xây dựng quy định nhanh gọn thống nhất

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2013 - 2014

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	19.078,23	13.828,76	-27,52%
Doanh thu thuần	28.281,94	32.386,61	14,51%
Lợi nhuận từ HĐKD	-68,62	-2.096,29	-
Lợi nhuận khác	-1.199,70	-3.041,87	-
Lợi nhuận trước thuế	-1.268,33	-5.138,16	-
Lợi nhuận sau thuế	-1.268,33	-5.138,16	-

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2014 của CTCP Muối và Thương mại Nam Định)

Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh công ty mẹ năm 2013 - 2014

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	19.078,23	13.535,45	-29,05%
Doanh thu thuần	28.281,94	31.908,51	12,82%
Lợi nhuận từ HĐKD	-68,62	-1.950,71	-
Lợi nhuận khác	-1.199,70	-2.510,73	-
Lợi nhuận trước thuế	-1.268,33	-4.461,44	-
Lợi nhuận sau thuế	-1.268,33	-4.461,44	-

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ năm 2014 của CTCP Muối và Thương mại Nam Định)

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu hợp nhất năm 2013 – 2014

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHIẾU ĐƯỢC THOẢI VỐN

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) <i>(Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)</i>	0,97	0,71
+ Hệ số thanh toán nhanh (lần) <i>[(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]</i>	0,53	0,39
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,91	1,20
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu (lần)	10,02	-5,97
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho (vòng) <i>(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)</i>	5,90	4,07
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (lần)	-	1,97
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	-4,48	-15,87
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	-	-
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân (%)	-	-
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	0,00	-0,06
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	-	-

(Nguồn: Tính toán dựa trên Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2014 của CTCP Muối và Thương mại Nam Định)

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu công ty mẹ năm 2013 – 2014

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) <i>(Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)</i>	0,97	0,75
+ Hệ số thanh toán nhanh (lần) <i>[(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]</i>	0,53	0,46
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	90,92	109,91
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu (lần)	10,02	-11,09

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHIẾU ĐƯỢC THOẢI VỐN

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	90,92	109,91
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu (lần)	10,02	-11,09
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho (vòng) <i>(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)</i>	5,90	4,35
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân (lần)	1,45	1,96
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	-4,48	-13,98
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	-53,47	-2.286,58
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân (%)	-6,51	-27,36
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	-0,24	-6,11
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	-	-

(Nguồn: Tính toán dựa trên Báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ năm 2014 của CTCP Muối và Thương mại Nam Định)

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Kế hoạch năm 2015	% tăng giảm KH 2015/2014
Vốn điều lệ	3.000	3.000	-
Doanh thu thuần	31.908,51	35.200	10,32%
Lợi nhuận sau thuế	-4.461,44	30,00	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế /doanh thu thuần	-	0,09%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	-	1,00%	-
Cổ tức	0	0	-

(Nguồn: CTCP Muối và Thương mại Nam Định)

TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty cổ cổ phiếu được thoái vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn

Không có.

PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông, được chuyển nhượng tự do theo quy định của Pháp luật.
2. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu.
3. **Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn:** 32.208 cổ phiếu, chiếm 10,74% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định.
4. **Giá khởi điểm đấu giá:**

Theo công văn số 36/QĐ – TCTLTMB-HĐTV ngày 04/03/2015 của Tổng Công ty Lương thực miền Bắc về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng phần vốn của Tổng Công ty tại 03 đơn vị nhóm 2 thoái vốn đợt 2, mức giá khởi điểm chào bán cổ phần tại Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định là **10.000 đồng/một cổ phần.**

5. **Phương pháp tính giá:**

Căn cứ chứng thư thẩm định giá số 307/2014/XĐGTDN/CPA HANOI do Công ty Kiểm toán và Kế toán Hà Nội ký phát hành ngày 25/12/2014, mức giá khởi điểm chào bán cổ phần tại Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định là **10.000 đồng/một cổ phần.**

6. **Phương thức thoái vốn:**

Bán đấu giá công khai ra công chúng 32.208 cổ phần của Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc tại Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định qua tổ chức tài chính trung gian là Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

7. **Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (VietinBankSc)

8. **Thời gian thực hiện thoái vốn:**

Dự kiến trong quý III/2015.

9. **Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:**

Theo quy chế đấu giá, Tổ chức thoái vốn (Tổng Công ty Lương thực miền Bắc) phối hợp với tổ chức tư vấn (VietinBankSc) để thực hiện bán đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định tại VietinBankSc.

Tổng công ty Lương thực miền Bắc sẽ thực hiện công bố thông tin bán đấu giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định tại Công ty Cổ phần Chứng

PHƯƠNG ÁN THOẢI VỐN

khoản Ngân hàng Công thương Việt Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Phương thức thực hiện đăng ký mua cổ phiếu sẽ được thực hiện theo Quy chế bán đấu giá cổ phần do Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ban hành và công bố, trong đó thời gian đăng ký mua cổ phiếu được đảm bảo tối thiểu 20 ngày theo quy định tại Luật Chứng khoán và trình tự tiến hành dự kiến theo như trên.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Tùy thuộc vào tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại các công ty cổ phần theo như quy định của Chính phủ tại thời điểm chào bán. Theo như quy định hiện hành về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định, nhà đầu tư nước ngoài hoặc cổ đông nước ngoài của Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định được nắm giữ tối đa 100% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định.

11. Các hạn chế liên quan đến chuyển nhượng:

Không có.

Toàn bộ 32.208 cổ phiếu Công ty cổ phần Muối và Thương mại Nam Định do Tổng Công ty Lương thực miền Bắc nắm giữ được tự do chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật hiện hành.

12. Các loại thuế có liên quan:

Thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Đối với Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định: Theo quy định tại Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định phải nộp thuế TNDN 22% trên thu nhập chịu thuế. Các loại thuế khác, được Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của pháp luật.
- Đối với Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc và liên quan đến cổ phiếu thoái vốn: Theo quy định tại Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP, trường hợp Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc có thu nhập từ chuyển nhượng vốn (chuyển nhượng chứng khoán) thì khoản thu nhập này được xác định và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính

PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty. Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện áp dụng với Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc là 22%.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Căn cứ Quyết định số 3372/QĐ-BNN-QLDN ngày 31/07/2014 của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp của Tổng Công ty Lương thực miền Bắc giai đoạn 2014-2015, mục đích thoái vốn là nhằm bảo đảm Tổng Công ty Lương thực miền Bắc có cơ cấu hợp lý, tập trung vào lĩnh vực sản xuất, chế biến, kinh doanh lương thực, sản xuất muối; góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, an ninh về muối; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và khả năng cạnh tranh, tăng cường liên kết 4 nhà (Nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp và nhà nông) để bảo đảm quy trình sản xuất, chế biến, tiêu thụ thống nhất và khép kín.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: 306 Bà Triệu - Hai Bà Trưng - Hà Nội
Điện thoại: 04. 3556 2875 Fax: 04. 3556 2874
Website: www.vietinbanksc.com.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN (kiểm toán BCTC của Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định): CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN HÀ NỘI (CPA HÀ NỘI)

Văn phòng tại Hà Nội: Số 3, ngõ 1295, Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.
Điện thoại: 04.3974 5080 Fax: 04.3974 5083
Website: www.cpahanoi.com

IX. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Công ty Cổ phần Muối và Thương mại Nam Định chịu trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là trung thực, phù hợp

PHƯƠNG ÁN THOẢI VỐN

với thực tế, đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tự tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Hà Nội, ngày 31 tháng 07 năm 2015

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN
TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC**

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Xuân Chính

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOẢI VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN MUỐI VÀ THƯƠNG MẠI NAM ĐỊNH**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KIỂM GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Trần Thị Bình

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Giang